

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 58/2019/TLST- DS ngày 01 tháng 8 năm 2019.

Căn cứ Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Quý tín dụng nhân dân xã C.

Trụ sở: khu 4, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Khắc T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị Quý tín dụng nhân dân xã C.

* Bị đơn: Anh Hoàng Duy H - sinh năm 1981

Chị Hạ Thị T – Sinh năm 1988 - Do anh Hoàng Duy H đại diện theo ủy quyền

Đều có địa chỉ: khu 4, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Đặng Ngọc A – Sinh năm 1967

Bà Đỗ Thị D sinh năm 1970 - do ông Đặng Ngọc A đại diện theo ủy quyền

Đều có địa chỉ: Khu 2, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên xác nhận tính đến ngày hòa giải (11/9/2019), anh Hoàng Duy H và chị Hạ Thị T còn nợ Quỹ tín dụng nhân dân xã C số tiền bao gồm nợ gốc là 450.000.000đ và nợ lãi theo hợp đồng tín dụng (Lãi phát sinh tính đến ngày 31/8/2019) là 96.166.000 đồng. Tổng cộng là 546.166.000 đ (Năm trăm bốn mươi sáu triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng chẵn).

Các bên thỏa thuận về thời gian trả nợ như sau:

Ngày 14/7/2020, anh Hoàng Duy H và chị Hạ Thị T trả toàn bộ số tiền nợ là 546.166.000 đ (Năm trăm bốn mươi sáu triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng chẵn), trong đó nợ gốc là 450.000.000đ và nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng 96.166.000đ (Lãi phát sinh tính đến ngày 31/8/2019).

Anh Hoàng Duy H, chị Hạ Thị T phải có nghĩa vụ thanh toán lãi phát sinh trên khoản nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 01/9/2019 cho đến khi trả nợ xong. Mức lãi suất phát sinh được thực hiện theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số TN 25/17 ngày 23/02/2017 đã kí kết giữa Quỹ tín dụng nhân dân xã C và anh Hoàng Duy H, chị Hạ Thị T. Thời điểm thanh toán tiền lãi phát sinh là ngày 25 hàng tháng (bắt đầu từ ngày 25/10/2019). Nếu ngày 25 tháng đó là ngày nghỉ, ngày lễ thì ngày thanh toán nợ lãi tháng đó sẽ là ngày làm việc tiếp theo.

Duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số TN 25/17 ngày 23/02/2017 đã kí kết giữa Quỹ tín dụng nhân dân xã C và ông Đặng Ngọc Â, Bà Đỗ Thị D để đảm bảo thi hành án. (Tài sản thế chấp là:

1. Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Q167232 mang tên hộ ông Đặng Ngọc Â do UBND huyện S (nay là UBND huyện C) cấp ngày 29/12/1999 với diện tích sử dụng đã được thẩm định tại chỗ theo hiện trạng sử dụng là 346,7m² (trong đó đất ở là 300m², đất vườn là 46,7 m², số thứ tự thửa đất là 116, tờ bản đồ số 12; Tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là thửa số 109, tờ bản đồ số 2B, diện tích đất là 328m²) và 250m² đất vườn (theo số thứ tự thửa đất là 259 tờ bản đồ số 12; Tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là thửa số 87, tờ bản đồ số 2B, diện tích đất là 250m²);

2. Tài sản trên đất là 01 nhà ở xây cấp 4 (ba gian lợp ngói) + nhà bếp xây cấp 4 có công trình phụ xây liền kề) xây trên diện tích đất 346,7m².

Về án phí: Anh Hoàng Duy H, chị Hạ Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 12.923.000đ (Mười hai triệu chín trăm hai mươi ba nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ số tiền **14.775.000đ** (Mười bốn triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn) đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003332 ngày 01/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Khê
- Chi cục THADS h Cẩm Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thanh Loan